

Số: 56/2026/QĐST-DS

Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 127/2026/TLST-DS ngày 15-5-2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP S (Tên gọi trước đây là Ngân hàng TMCP S1).

Địa chỉ: số B N, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Công M – Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Hoài T - Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh K. Bà Trần Thị Hoài T ủy quyền lại cho bà Trương Thị Thanh T1 – Chuyên viên khách hàng doanh nghiệp tham gia tố tụng tại Tòa án (Văn bản ủy quyền ngày 25/3/2026). Địa chỉ: Số C T, phường K, tỉnh Quảng Ngãi.

- **Bị đơn:** Chị Phan Thị Anh T2, sinh năm 2004.

Địa chỉ: Số D H, phường K, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Chị Phan Thị Anh T2 trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền tính đến ngày 10/6/2026 là 13.967.293 đồng (*Mười ba triệu, chín trăm sáu mươi bảy nghìn, hai trăm chín ba đồng*). Trong đó: nợ gốc là 11.650.293 đồng, lãi là 2.317.000 đồng. Thời hạn trả vào ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự: Kể từ ngày 11/6/2026, chị Phan Thị Anh T2 còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh đối với số tiền gốc chậm trả theo mức lãi

suất mà các bên thỏa thuận tại Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này.

2.2. *Về án phí*: Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 1 Điều 147; Điều 6 ; Điều 18; khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Phan Thị Anh T2 phải chịu 349.000 đồng (*Ba trăm bốn mươi chín nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP S1 (nay là Ngân hàng TMCP S) số tiền 322.769 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002121 ngày 15/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 7 – Quảng Ngãi;
- Phòng THADS KV 7 – Quảng Ngãi;
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Tiến